

## Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

### Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

#### Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

##### 1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự toán: Mua giống các loài thủy sản thả xuống lưu vực tự nhiên, hồ chứa nước lớn trên địa bàn tỉnh năm 2026
- Tên gói thầu: Mua giống các loài thủy sản thả xuống lưu vực tự nhiên, hồ chứa nước lớn trên địa bàn tỉnh năm 2026
- Nguồn vốn: Từ nguồn chi sự nghiệp kinh tế đã giao cho đơn vị theo Quyết định số 1725/QĐ- SNNMT ngày 22/12/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường
- Thời gian thực hiện gói thầu: 07 tháng
- Quy mô thực hiện: Cung cấp giống các loài thủy sản thả vào các vùng thủy vực tự nhiên, hồ chứa nước lớn.

##### 2. Yêu cầu về kỹ thuật

###### 2.1. Yêu cầu chung

Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hóa nêu tại Bảng phạm vi cung cấp hàng hóa của Mẫu số 01A, Chương IV.

- Đối với các con giống: Con giống khỏe mạnh, đảm bảo sức khỏe, có nguồn gốc rõ ràng, đáp ứng theo các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giống thủy sản ban hành kèm tại Thông tư số 14/2021/TT-BNNPTNT ngày 01/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Nhà thầu cam kết có trách nhiệm bảo hành 30 ngày sau khi cung cấp thả con giống. Trường hợp con giống chết hoặc bị bệnh  $\geq 5\%$  trong khoảng thời gian 30 ngày sau khi thả thì bên nhà thầu chịu trách nhiệm cấp bù số con giống bị chết đồng thời mọi chi phí liên quan đến việc cấp bù do nhà thầu chi trả.

###### 2.2. Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Cá mè hoa/trắng	Cá mè hoa/ trắng (8-15cm) - Kích cỡ cá đồng đều - Cá nhanh nhẹn, màu sắc tươi sáng, phản ứng nhanh với tiếng động, ánh sáng - Không bị xây sát, không dị hình, không có dấu hiệu bệnh lý, không có sinh vật lạ bám ở bụng và mang cá.

		- Tỷ lệ sống tại thời điểm thả 100%.
2	Cá trôi	- Kích thước: 6-10cm - Kích cỡ cá đồng đều - Cá nhanh nhẹn, màu sắc tươi sáng, phản ứng nhanh với tiếng động, ánh sáng - Không bị xây sát, không dị hình, không có dấu hiệu bệnh lý, không có sinh vật lạ bám ở bụng và mang cá. - Tỷ lệ sống tại thời điểm thả 100%.
3	Cá chép	- Kích thước: 5-10cm - Kích cỡ cá đồng đều - Cá nhanh nhẹn, màu sắc tươi sáng, phản ứng nhanh với tiếng động, ánh sáng - Không bị xây sát, không dị hình, không có dấu hiệu bệnh lý, không có sinh vật lạ bám ở bụng và mang cá. - Tỷ lệ sống tại thời điểm thả 100%.
4	Cá trắm cỏ	Cá trắm cỏ (8-15cm) - Kích cỡ cá đồng đều - Cá nhanh nhẹn, màu sắc tươi sáng, phản ứng nhanh với tiếng động, ánh sáng - Không bị xây sát, không dị hình, không có dấu hiệu bệnh lý, không có sinh vật lạ bám ở bụng và mang cá. - Tỷ lệ sống tại thời điểm thả 100%
5	Cá lăng	Cá lăng (10-12 cm) - Kích cỡ cá đồng đều - Cá nhanh nhẹn, màu sắc tươi sáng, phản ứng nhanh với tiếng động, ánh sáng - Không bị xây sát, không dị hình, không có dấu hiệu bệnh lý, không có sinh vật lạ bám ở bụng và mang cá. - Tỷ lệ sống tại thời điểm thả 100%.
6	Tôm sú giống	Tôm sú giống (2-3cm) - Kích cỡ tôm đồng đều - Tôm giống nhanh nhẹn, màu sắc tươi sáng, phản ứng nhanh với tiếng động, ánh sáng. - Cơ thể hoàn chỉnh, các phần phụ nguyên vẹn, râu thẳng, đuôi xòe; không có dấu hiệu bệnh lý, không có sinh vật lạ bám trên thân. - Tỷ lệ sống tại thời điểm thả 100%

7	Cua biển xanh	Cua biển xanh (1,5- 2 cm) - Kích cỡ cua đồng đều - Cua giống nhanh nhẹn, màu sắc tươi sáng, phản ứng nhanh với tiếng động, ánh sáng. - Cơ thể hoàn chỉnh, không bị dị hình, thiếu bộ phận, không có dấu hiệu bệnh lý; không có sinh vật lạ bám trên thân. - Tỷ lệ sống tại thời điểm thả 100%.
8	Cá chẽm	Cá chẽm (10-12cm) - Kích cỡ cá đồng đều - Cá nhanh nhẹn, màu sắc tươi sáng, phản ứng nhanh với tiếng động, ánh sáng - Không bị xây sát, không dị hình, không có dấu hiệu bệnh lý, không có sinh vật lạ bám ở bụng và mang cá. - Tỷ lệ sống tại thời điểm thả 100%
9	Cá mú	Cá mú (10-12cm) - Kích cỡ cá đồng đều - Cá nhanh nhẹn, màu sắc tươi sáng, phản ứng nhanh với tiếng động, ánh sáng - Không bị xây sát, không dị hình, không có dấu hiệu bệnh lý, không có sinh vật lạ bám ở bụng và mang cá. - Tỷ lệ sống tại thời điểm thả 100%

### 3. Các yêu cầu khác

- Nhà thầu cam kết không sử dụng hóa chất, chế phẩm sinh học, vi sinh vật cấm sử dụng trong thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản theo quy định tại Thông tư số 19/VBHN-BNNPTNT ngày 30/12/2022.

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải cung cấp đầy đủ hồ sơ, giấy tờ chứng minh về thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn hàng hóa theo bảng Yêu cầu cụ thể về hàng hóa nêu trên. Yêu cầu kỹ thuật trên đây là yêu cầu kỹ thuật cơ bản, phù hợp với dự toán được phê duyệt phục vụ công tác đấu thầu lựa chọn nhà thầu. Các nhà thầu có thể chào sản phẩm có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương hoặc cao hơn yêu cầu kỹ thuật nêu trên.

- Bố trí cán bộ kỹ thuật, phương tiện chuyên dụng, áp dụng các biện pháp kỹ thuật trong đóng gói, vận chuyển đảm bảo đúng số lượng, chủng loại và đáp ứng theo yêu cầu về thông số kỹ thuật tại Chương V;

- Nhà thầu tổ chức kiểm đếm, nghiệm thu, bàn giao cho Chi cục Biển đảo và Thủy sản Thanh Hóa, đại diện địa phương tổ chức thả giống và cam kết vận chuyển hàng hóa đến các địa điểm thực hiện theo yêu cầu của Chủ đầu tư và cử cán bộ trực

tiếp theo dõi 24/24 giờ trong thời gian nuôi nhốt cách ly 3 ngày trước khi thả và 10 ngày sau khi thả.

**Mục 2. Bản vẽ** *Không có bản vẽ*

**Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm**

- Trong quá trình đánh giá E-HSDT và đối chiếu tài liệu, chủ đầu tư có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa do Nhà thầu chào thầu để khẳng định hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật và tính năng sử dụng bằng hoặc cao hơn so với yêu cầu của từng loại hàng hóa được nêu tại E-HSMT.

Bất kỳ hàng hóa nào qua kiểm tra, thử nghiệm mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật và tính năng sử dụng theo yêu cầu E-HSMT thì bị loại theo quy định.

- Thành phần tham gia nghiệm thu, bàn giao bao gồm: Đại diện chủ đầu tư, nhà thầu, UBND xã và tổ chức - cá nhân (nếu có)... Do chủ đầu tư mời tham bàn giao, nghiệm thu.